

CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯƠNG VIỆT NAM **QUALITY ASSURANCE OF VIETNAM COMPANY LIMITED**





GIẤY CHÚNG NHẬN HIỆU CHUẨN CERTIFICATE OF CALIBRATION

Ngày/ Date: 30/08/2023

Số/ Nº: **A10241050288009**

Trang/ Page: 1/2

- 1. Phương tiện đo/ Object: BÌNH ĐO TY TRONG/ DENSITY BOTTLE
- 2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: ISOLAB
- 3. Kiểu/ Model: NA

4. Số hiệu/ SN: 283

Số nhận dạng/ ID: BTT1

- 5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:
- + Thể tích danh nghĩa/ Nominal capacity: 49,565mL

- + Độ phân giải/ Resolution: NA CCX/ Class: A
- 6. Khách hàng/ Custommer: CÔNG TY CỐ PHẦN ĐỒNG XANH
- 7. Địa chỉ/ Address: Lô G3-1+G4+MB1-4, KCN Đức Hòa 1- Hạnh Phúc, Xã Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An
- 8. Nơi hiệu chuẩn/ Place of calibration: Phòng hiệu chuẩn 1
- 9. Địa chỉ/ Address: Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội
- 10. Phương pháp hiệu chuẩn/ Procedure of calibration: A10-02 Hướng dẫn hiệu chuẩn dụng cụ thể tích thủy tinh/ Guide on calibration of volumetric glassware
- 11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

Chuẩn/ Standards	Mã nhận dạng/ ID	Liên kết chuẩn/ Traceable to	Hiệu lực đến/ Due date
Đồng hồ đo nhiệt độ, độ ẩm và áp suất / Dial Thermo-Hygrometer	TB-10	AoV	08/2024
NHIỆT KẾ ĐIỆN TỬ / Digital Thermometer	TB-113	AoV	10/2023
Nước cất 2 lần/ Distilled water	Z0782933	Merck KGaA	01/2025 🙀 DA
Cân phân tích 5 số lẻ / Analytic Balance	TB-67	AoV	01/2024
			1/0

12. Môi trường hiệu chuẩn/ calibration environment:

Nhiệt độ/ Temperature: [22,1 ÷ 22,3] °C

Độ ẩm/ Humidity: [65,2 ÷ 66,3] %RH

Áp suất/ Pressure: 100,2kPa

- 13. Ngày hiệu chuẩn/ Date of calibration: 26/08/2023
- 14. Ngày hiệu chuẩn lại theo yêu cầu của khách hàng/ Recalibration date as request of customer: 26/08/2024
- 15. Tem hiệu chuẩn/ calibration label: A0288009

hố giám đốc AoV director of AoV

MAI THI THANH HÔNG

- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV. 2. This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. 3. Name of customer is written as customer's request.



CÔNG TY TNHH ĐẨM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM QUALITY ASSURANCE OF VIETNAM COMPANY LIMITED





GIÁY CHÚNG NHẬN HIỆU CHUẨN CERTIFICATE OF CALIBRATION

Ngày/ Date: 30/08/2023

Trang/ Page: 2/2

KÉT QUẢ HIỆU CHUẨN/ RESULTS OF CALIBRATION

V danh nghĩa/	V thực qui về 20°C/	Sai số/	Độ lệch chuẩn/	U ⁽¹⁾ /
Nominal Volume, mL	Volume at 20°C, mL	Error, mL	Standard deviation, mL	<i>Uncertainty,</i> mL
49,565	49,58572	-0,02072	0,00066	0,028

^{(1):} Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số mở rộng k = 2, mức tin cậy P = 0.95/
Expanded uncertainty of measurement is stated as standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k=2, which for a normal distribution corresponds to a probability of approximately 95%.

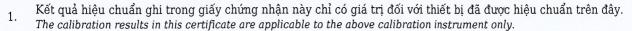
Thông tin thêm/ Other informations

- Độ không đảm bảo đo chuẩn được xác định theo tài liệu ISO/IEC GUIDE 98-3:2008- GUM:1995/ The standard uncertainty is determined according to the document: ISO/IEC GUIDE 98-3:2008- GUM:1995.
- Giấy chứng nhận này có hiệu lực với các phương tiện đo nhóm 1/ This certificate available to group 1 measuring instruments.
- Phương tiện đo này không được sử dụng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2/ This measuring instrument is not used directly to verify the measuring instrument of group 2.
- Quy tắc ra quyết định và tuyên bố sự phù hợp được xác định theo tài liệu ILAC-G8:09-2019 mục 4.2.1 "Tuyên bố nhị phân cho quy tắc chấp nhận đơn giản"/ Decision rules and statements of conformity is determined according to the documents ILAC-G8:09-2019 item 4.2.1 "Binary statement for simple acceptance rule".
- Các tiêu chí đánh giá (nếu có) được thể hiện trong phụ lục hợp đồng với khách hàng/ Evaluation criteria (if any) are shown in contract appendix with the customers.

Liên kết chuẩn/ Traceability

- Các kết quả hiệu chuẩn của AoV cho các phép đo được công nhận trong giấy chứng nhận hiệu chuẩn ray được liên kết tới Hệ Đo lường Quốc tế (SI) thông qua Viện Đo lường Việt Nam (VMI) hoặc phòng hiệu chuẩn áp dụng ISO/IEC 17025:2017 được ILAC công nhận./ The AoV's calibration result for the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where the accredited measurements in this calibration certificate are traceable where
- Hệ đơn vị được sử dụng trong GCN hiệu chuẩn này tuân theo hệ đơn vị đo lường pháp định quy định trong "Luật đo lường 2011" và "Nghị định số 86/2012/NĐ-CP"./ The unit system used in this calibration certificate complies with the system of legal unit of measurement specified in "Law on Measurement 2011" and "Decree No.86/2012/NĐ-CP".

--- Hết/ End ---



2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV. This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.

Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

Name of customer is written as customer's request.